TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 28-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa;
Bà Đinh Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 15/2023/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Thị Ng, sinh ngày 25 tháng 01 năm 2001 tại huyện M, tỉnh Hoà Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H, sinh năm 1975 và bà Vì Thị X (đã chết); bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 21/10/2022 bị Toà án nhân dân huyện Mai Châu quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng, tại Quyết định số 18/2022/QĐ -TA (chưa chấp hành); nhân thân: Không có án tích, có sử dụng, nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 29/12/2022 chuyển tạm giam ngày 07/01/2023. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Khà Văn A, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố Ch, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/12/2022, Tổ công tác công an huyện Mai Châu đến nhà Hà Thị Ng tại xóm T, xã Đ để thực hiện cưỡng chế đưa Ng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời Tổ công tác yêu cầu Ng nếu có tàng trữ trái phép chất ma túy thì tự giác giao nộp. Ng đã tự giác giao nộp cho Tổ công tác 02

gói giấy bạc, trong đó 01 gói chứa 01 viên nén màu hồng và 01 gói chứa 02 viên nén màu hồng. Ng thừa nhận các viên nén màu hồng là ma túy của Ng tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Xác định có dấu hiệu vi phạm Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu, Hà Thị Ng khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau:

Sáng ngày 20/12/2022, Ng một mình đi bộ từ nhà tại xóm Tam Hòa, xã Đ đến xóm Cang, xã Pà Cò, huyện Mai Châu với mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đi đến đầu xóm Cang, Ng gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết. Ng hỏi và được người này bán cho 02 gói giấy bạc bên trong mỗi gói đều chứa 02 viên ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Ng cất vào túi áo khoác bên trái và đi bộ về nhà. Về đến nhà Ng lấy ra 01 viên ma túy và sử dụng hết, còn 03 viên nén ma túy Ng cất ở đầu giường để sử dụng dần. Đến ngày 29/12/2022, Tổ công tác công an huyện Mai Châu đến cưỡng chế đưa Ng đi cai nghiện bắt buộc, quá trình làm việc Ng đã tự giác giao nộp số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số: 26/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: 03 viên nén màu hồng thu giữ của Hà Thị Ng có tổng khối lượng 0,28 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Hà Thị Ng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Thị Ng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Thị Ng từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không có căn cứ để mở rộng điều tra nên không đề nghị xét đến.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Do nghiện ma túy, cất giữ để sử dụng, ngoài ra không

có mục đích gì khác. Bị cáo đã thành khẩn khai báo mong được giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người làm chứng là Khà Văn A vắng mặt tại phiên tòa, đã có ý kiến trong hồ sơ vụ án: Ngày 29/12/2022 Khà Văn A chơi ở nhà Hà Thị Ng, thì thấy Công an đến nhà Hà Thị Ng thông báo Ng có quyết định về xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc và yêu cầu Ng có tàng trữ ma túy thì giao nộp, sau đó Khà Văn A thấy Ng giao nộp 02 gói giấy bạc bên trong có các viên nén màu hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 29/12/2022, tại nhà của Hà Thị Ng thuộc xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Tổ công tác Công an huyện Mai Châu đã bắt quả tang Ng có hành vi tàng trữ trái phép 0,28 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không có mục đích gì khác. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Hà Thị Ng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Bản thân bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa chấp hành nhưng bị cáo vẫn tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy

định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Hà Thị Ng phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Hà Thị Ng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.
- Xử phạt bị cáo Hà Thị Ng 18 *(mười tám)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau khi giám định, đã hoàn trả được niêm phong trong 01 phong bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 26/THA ngày 24/3/2023 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hà Thị Ng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Đ;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng